

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/DS-ST

Ngày: 27/02/2020

"V/v Tranh chấp Hợp đồng vay
tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI – TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vũ Văn Vùng

- Ông Nguyễn Hữu Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10/02/2020 và 27/02/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2019/TLST- DS, ngày 16 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-DS ngày 13/01/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá M, sinh năm 1984(Có mặt tại phiên tòa).

Chị Vũ Thị H, sinh năm 1985(Có mặt tại phiên tòa).

Đều cư trú: Thôn Qu, xã Qu, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị với vợ chồng anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H đều là người cùng thôn nên có sự quen biết với nhau, vào ngày 12/10/2015 anh M và chị H đến hỏi vay

tiền chị để đáo hạn Ngân hàng vì là chỗ quen biết nên chị đã đồng ý cho anh M và chị H vay số tiền là 255.000.000đ, khi vay thì anh M và chị H có viết giấy biên nhận vay tiền cho chị, về lãi suất hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau là với lãi suất 1,5%/ 1 tháng chứ không viết vào giấy biên nhận vay tiền và lãi suất trả theo hàng tháng, còn về thời gian thanh toán thì hai bên cũng chỉ thỏa thuận miệng với nhau khi nào chị cần tiền thì sẽ thông báo trước cho anh M và chị H 10 ngày thì anh M và chị H sẽ thanh toán trả cho chị. Khi chị giao tiền cho anh M và chị H vay tiền thì cả anh M và chị H là người nhận và đếm tiền tại nhà chị. Sau khi chị cho anh M và chị H vay một thời gian do không thấy anh M và chị H thanh toán tiền lãi cho chị nên chị đã nhiều lần đến gia đình anh M và chị H để yêu cầu anh Mạnh, chị Huyền thanh toán trả tiền cho chị, nhưng anh M và chị H cứ khất lần không thanh toán cho chị. Từ khi vay cho đến nay anh M và chị H chưa thanh toán được đồng nào tiền gốc cũng như tiền lãi cho chị.

Nay chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lương Tài buộc vợ chồng anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải thanh toán cho chị số tiền gốc là 255.000.000đ và tiền lãi, tính từ 12/10/2015 cho đến nay theo quy định của pháp luật.

Việc anh M và chị H vay tiền của chị ngày 12/10/2015 thì chỉ có một mình chị với anh M và chị H biết, còn chồng chị là anh Vũ Trí Gi hoàn toàn không biết và không có liên quan gì vì đây là tiền riêng của chị tích góp được trong thời gian chị đi lao động xuất khẩu ở Nga mà có.

***Bị đơn là anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H trình bày:**

Do thiếu vốn làm ăn nên bà Ng đã bảo với vợ chồng anh, chị vay tiền hộ và bà Ng đã thỏa thuận vay tiền với chị L và bà Ng đã điện thoại cho vợ chồng anh chị đến nhà chị L để lấy tiền và ngày 12/10/2015 chị L có cho đưa cho vợ chồng anh chị vay số tiền là 255.000.000đ (hai trăm năm mươi lăm triệu), lãi suất thỏa thuận miệng bao nhiêu % tháng anh, chị không biết, không thỏa thuận thời gian trả nợ và anh chị có viết giấy biên nhận vay tiền cho chị L. Vợ chồng anh, chị trực tiếp nhận tiền vay của chị L.

Sau khi vay tiền của chị L xong vợ chồng anh, chị đã đưa toàn bộ số tiền này cho bà Ng và hàng tháng bà Ng vẫn trả lãi cho chị L, còn bà Ng đã trả lãi cho chị L được bao nhiêu tháng và bao nhiêu tiền thì anh, chị không biết.

Nay chị L yêu cầu vợ chồng anh chị phải trả cho chị L toàn bộ số tiền nợ gốc 255.000.000đ và toàn bộ tiền lãi từ ngày 12/10/2015 đến nay theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của anh, chị là cho vợ chồng anh, chị xin trả dần số nợ gốc và xin toàn bộ tiền lãi vì số tiền vay của chị L vợ chồng anh, chị không được sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng, cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị cần khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.

Về nội dung: Áp dụng Điều 147, Điều 235, Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 469 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Buộc anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải trả cho chị Nguyễn Thị L tổng số tiền là 371.471.000đồng (Trong đó nợ gốc là 255.000.000đ và lãi là 116.471.000đ).

Về án phí: anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Tòa án và về đường lối giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn là anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H đều có hộ khẩu thường trú tại Thôn Quảng Bó, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tại phiên tòa hôm nay chị L vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải có trách nhiệm thanh toán trả chị số nợ gốc là 255.000.000 đồng và khoản tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 12/10/2015 cho đến nay. Phía anh M và chị H tại phiên tòa anh, chị cũng đồng ý trả chị L số tiền gốc là 255.000.000đ theo yêu cầu của chị L, nhưng do hiện tại anh, chị chưa có tiền nên anh, chị xin được trả dần số tiền gốc mỗi năm là

30.000.000đ, còn về tiền lãi thì anh chị xin chị L toàn bộ số tiền lãi từ khi vay cho đến nay. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 và điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Do có sự quen biết và là người làng với nhau nên vào ngày 12/10/2015 chị Nguyễn Thị L đã cho anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H vay tổng số tiền là 255.000.000đồng, khi vay hai bên có viết giấy biên nhận nợ cho nhau và anh M, chị H là người trực tiếp nhận tiền và viết giấy biên nhận nợ tại nhà chị L. Đối khoản vay trên thì giữa hai bên không hẹn thời gian thanh toán mà chỉ thỏa thuận miệng với nhau khi nào chị L cần tiền thì thông báo cho anh M và chị H trước 10 thì anh M và chị H sẽ thanh toán cho L. Đối với khoản vay trên thì anh M và chị H chưa thanh toán trả cho chị L được đồng nào tiền gốc và lãi từ khi vay cho đến nay.

Nay chị Nguyễn Thị L đề nghị anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải trả khoản tiền gốc là 255.000.000đồng và khoản tiền lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày 12/10/2015 cho đến nay, phía anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H tại phiên Tòa cũng đã thừa nhận vào ngày 12/10/2015 có vay của chị L số tiền là 255.000.000đ, nay anh chị cũng đồng ý trả chị L số tiền gốc là 255.000.000đồng, nhưng do hiện tại anh M và chị H chưa có tiền để thanh toán nên anh M và chị H xin được trả dần đối với số tiền gốc mỗi năm là 30.000.000đ, còn tiền lãi thì anh M và chị H xin chị L. Phía chị L không đồng ý với đề nghị của anh M và chị H về việc xin được trả dần đối với số tiền gốc mỗi năm là 30.000.000đ và xin toàn bộ số tiền lãi, do vậy xét đề nghị của chị Nguyễn Thị L yêu cầu anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải thanh toán trả chị L khoản tiền gốc là 255.000.000đồng là có căn cứ nên cần chấp nhận, còn đối với khoản tiền lãi tại phiên tòa phía chị L vẫn khẳng định giữa hai bên có thỏa thuận về lãi suất là 1,5%/tháng, còn phía anh M và chị H thì vẫn xác định về lãi suất bao nhiêu %/tháng thì anh chị không biết vì đây là khoản tiền anh chị vay hộ bà Ng chứ anh chị không được sử dụng và từ khi vay cho đến nay anh chị chưa trả được cho chị L khoản tiền lãi nào, còn bà Ng có trả được chị L hay không thì anh chị không biết, nên anh chị xin được chị L toàn bộ số lãi từ khi vay cho đến nay do vậy lời đề nghị của chị L là có căn cứ nên cần được chấp nhận, nhưng các bên có tranh chấp về lãi suất về và khoản tiền lãi mà hợp đồng vay tài sản giữa chị L với anh M và chị H được thực hiện trước khi Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực theo quy định của pháp luật, do vậy cần áp dụng lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005 là phù hợp. Do vậy cần buộc anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải thanh toán trả chị Nguyễn Thị L tổng số tiền là: 371.471.250đ (Trong đó số tiền gốc là 255.000.000đ và

khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm xét xử là 0,87%/tháng tính từ ngày 12/10/2015 cho đến nay là: 255.000.000đ x 0,87%/tháng x 52 tháng 15 ngày = 116.471.250đ). Làm tròn là 371.471.000đ.

Đối với yêu cầu của anh M và chị H là xin được trả nợ dần đối với khoản nợ gốc, còn khoản tiền lãi anh chị xin chị Lý toàn bộ tiền lãi, nhưng phía chị L không đồng ý nên bác yêu cầu của anh M và chị H xin được trả dần khoản nợ gốc và xin khoản tiền lãi đối với khoản nợ của chị Nguyễn Thị L.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ng cho rằng số tiền nợ của anh M, chị H đã được bà và chị L thống nhất chuyển giao sang cho anh Nguyễn Văn Qu, nhưng bà không xuất trình được giấy tờ gì, hơn nữa tại phiên tòa anh M, chị H và chị L cũng hoàn toàn không biết được việc này và khi Tòa án tiến hành lấy lời khai của anh Qu thì anh Qu cũng không biết và anh cho rằng anh không liên quan gì về việc vay tiền giữa chị Lý với anh M, chị H do vậy lời trình bày của bà Ng là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí: Cần buộc anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 147, Điều 235, Điều 259, Điều 264, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463, Điều 466, Điều 469 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải trả cho chị Nguyễn Thị L tổng số tiền là 371.471.000đồng (Trong đó nợ gốc là 255.000.000đ và lãi là 116.471.000đ).

-Bác yêu cầu của anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H xin được trả dần đối với khoản nợ gốc và xin khoản tiền lãi đối với khoản nợ trên của chị Nguyễn Thị L.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, các bên không thỏa thuận lãi suất thì hàng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Nguyễn Bá M và chị Vũ Thị H phải chịu 18.573.500 đồng án phí DSST.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 6.375.000đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0001375, ngày 16/12/2019, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

Án xử sơ thẩm đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục THADS huyện Lương Tài;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Nam

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

